

Số: 460/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2023

THÔNG BÁO**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Trà Vinh**

Ngày 14 và 15 tháng 10 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có chuyên công tác tại tỉnh Trà Vinh: dự Lễ công bố quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; dự Lễ khởi công Dự án đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60; khảo sát Khu kinh tế Định An và chủ trì buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về tình hình kinh tế-xã hội 9 tháng năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới. Cùng dự các hoạt động và buổi làm việc có Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng; Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thắng và đại diện lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính và Văn phòng Chính phủ.

Sau khi nghe đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Trà Vinh báo cáo và ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Tỉnh Trà Vinh có vị trí là vùng đặc thù về dân tộc, có địa chính trị quan trọng và chiến lược về kinh tế, quốc phòng, an ninh, có đường bờ biển dài, là tỉnh trọng điểm về kinh tế biển; có tiềm năng lớn về nông sản, thủy, hải sản giá trị cao; Tỉnh có lợi thế tài nguyên rất lớn về năng lượng tái tạo để trở thành một trung tâm năng lượng; có tiềm năng về phát triển du lịch sinh thái, văn hóa, lịch sử dựa trên điều kiện tự nhiên đặc sắc, văn hóa đa dân tộc; có nguồn lao động trẻ dồi dào; người Trà Vinh nhân văn, trọng nghĩa, can trường, chất phác, cởi mở, có truyền thống cách mạng, đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm, khát vọng phát triển.

Trong những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Trà Vinh đã đoàn kết, quyết tâm cao, tư duy đột phá, năng động, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu và đạt nhiều kết quả quan trọng. Trong 9 tháng đầu năm 2023, tăng trưởng GRDP đạt 8,51%, (xếp thứ 2/13 vùng đồng bằng sông Cửu Long và thứ 11/63 cả nước), trong đó, công nghiệp tăng 17,39%, nông - lâm - thủy sản tăng 2,04%; thu ngân sách đạt 100,28% kế hoạch, tăng 24,08%; giải ngân vốn đạt 52,54%. Xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực, có 8/9 đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; có 85/85 xã đạt chuẩn nông thôn mới, phấn đấu đến năm 2024 đạt Tỉnh nông thôn mới. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, lao động được quan tâm; chính sách cho đồng bào dân tộc, xóa đói giảm nghèo được triển khai đồng bộ,

đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả được chú trọng. Công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh thực hiện tốt. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Những kết quả đạt được của tỉnh Trà Vinh đã đóng góp vào sự phát triển chung của cả nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, Trà Vinh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, thách thức cần khắc phục như: Tầng trưởng kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh. Hạ tầng chưa đồng bộ, nhất là các tuyến giao thông huyết mạch của tỉnh còn thiếu và chưa kết nối với các trục giao thông chính của vùng và cả nước. Tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn gặp khó khăn; thu nhập bình quân đầu người còn thấp; một số công trình, dự án triển khai còn chậm tiến độ; chưa khai thác hết lợi thế về vận tải, logistics, năng lượng...

II. MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Phát huy tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường, đi lên từ bàn tay, khối óc, bằng sức mạnh nội sinh, không trông chờ, né tránh; khắc phục bằng được những hạn chế, tồn tại và cần tổng kết kinh nghiệm, phát huy những mô hình hay, cách làm hiệu quả. Những vấn đề đã chín, đã rõ, được thực tiễn chứng minh là đúng, thực hiện có hiệu quả, được đa số đồng tình thì tiếp tục thực hiện; những vấn đề chưa có quy định hoặc quy định không còn phù hợp thì mạnh dạn thí điểm, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, không cầu toàn, không nóng vội. Cần bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, tôn trọng thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo; kiên định mục tiêu xuyên suốt, nỗ lực, quyết liệt, chủ động, sáng tạo, linh hoạt, nhận diện rõ thời cơ và thuận lợi; đổi mới phương pháp, cách tiếp cận và tổ chức thực hiện; phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả. Thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, làm đến đâu dứt điểm đến đó, việc nào xong việc đó.

3. Triển khai hiệu quả Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; đẩy mạnh liên kết vùng, phát huy tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh, tạo động lực mới. Thực hiện hiệu quả các trọng tâm chiến lược để tạo sự phát triển bứt phá, bền vững, dựa trên các trụ cột: (i) Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với tư duy kinh tế nông nghiệp; (ii) Kinh tế biển làm động lực; (iii) Công nghiệp tập trung vào chế biến nông sản, năng lượng tái tạo; (iii) Thúc đẩy tăng trưởng xanh, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao; (iv) Kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, đô thị đầu tư đồng bộ, hiện đại.

4. Khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế giao thông đường thủy của vùng, kết nối hiệu quả với các trung tâm kinh tế. Phát triển mạng lưới giao thông, hạ tầng

kinh tế xã hội đồng bộ. Tập trung thúc đẩy ba động lực tăng trưởng (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu); khai thác tốt thị trường nội địa và nước ngoài; quyết liệt đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Đa dạng hóa các nguồn lực, huy động hiệu quả các nguồn lực đầu tư, đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư nước ngoài

5. Tập trung phát triển công nghiệp chế biến, công nghệ cao, năng lượng tái tạo. Phát triển nông nghiệp hữu cơ, bền vững, ứng dụng công nghệ cao, giá trị gia tăng, gắn với xây dựng thương hiệu, hình thành các chuỗi ngành hàng chủ lực, phát triển thương mại điện tử, đẩy mạnh hơn nữa các sản phẩm OCOP. Phát triển du lịch dựa trên khai thác tốt các giá trị lịch sử, truyền thống, bản sắc văn hóa.

6. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp lãnh đạo, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Xây dựng hệ thống cơ quan hành chính đoàn kết, thống nhất cao, liêm chính, dân chủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, trong sạch, tận tụy, vì Nhân dân phục vụ.

7. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đồng hành và hỗ trợ doanh nghiệp, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tăng cường phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm đi đôi với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Khen thưởng, kỷ luật nghiêm minh, kịp thời; khuyến khích, bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

8. Chú trọng bảo vệ môi trường, chống ô nhiễm; ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, tình trạng sạt lở; quan tâm bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo; thực hiện tốt chính sách đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội, làm tốt công tác dân tộc, tôn giáo. Tập trung đầu tư đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đa dạng hoá hình thức và nâng cao chất lượng đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững trật tự an toàn xã hội; phòng chống hiệu quả các loại tội phạm; tăng cường công tác đối ngoại.

III. VỀ CÁC KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về đầu tư xây cầu chung nhánh sông Bền Tre giáp tỉnh Trà Vinh (*Cầu Cổ Chiên 2*):

Tỉnh Trà Vinh chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre nghiên cứu lập dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và cấp có thẩm quyền giao tỉnh Trà Vinh là cơ quan có thẩm quyền thực hiện dự án; chủ động huy động nguồn vốn ngân sách địa phương, vốn vay và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư. Giao các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư Tài chính, Giao thông vận tải đề xuất phương án hỗ trợ vốn cho Tỉnh, trong đó, ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách trung ương khi có điều kiện về nguồn vốn; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2023.

Về việc đầu tư xây dựng 01 cầu còn lại trên địa phận tỉnh Trà Vinh và đường đến chân cầu Đại Ngãi, tỉnh Trà Vinh, bằng vốn vay ngân hàng ADB: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh khẩn trương tiếp thu, giải trình ý kiến các Bộ: Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính hoàn thiện đề xuất dự án, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 11 năm 2023

để thực hiện các thủ tục tiếp theo theo quy định pháp luật.

2. Về đầu tư tuyến Quốc lộ 53 (đoạn tránh thành phố Trà Vinh): Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính rà soát, cân đối, bố trí kế hoạch vốn để đầu tư dự án theo đúng quy định; trước mắt tăng cường duy tu, sửa chữa các đoạn tuyến bị hư hỏng, xuống cấp để bảo đảm an toàn giao thông cho người dân và các phương tiện tham gia giao thông trên tuyến.

3. Về đầu tư đường cao tốc Hồng Ngự - Trà Vinh đoạn An Hữu (Cao tốc Bắc Nam phía Đông) - Trà Vinh (Cảng Định An), trong giai đoạn 2026 – 2030: Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và cơ quan liên quan, rà soát tổng thể Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để tổng hợp nhu cầu của các địa phương, trong đó có tỉnh Trà Vinh về việc điều chỉnh tiến độ đầu tư dự án sang giai đoạn 2026 - 2030, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Tỉnh Trà Vinh chủ động phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan có phương án huy động các nguồn lực hợp tác công tư và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện dự án khi có đủ điều kiện.

4. Về xây cầu nối liền 04 xã đảo thuộc huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh:

- Giao Bộ Giao thông vận tải đánh giá hiệu quả thực hiện Dự án mở rộng và kéo dài kênh Quan Chánh Bó, trong đó cần tính đến việc đảm bảo giao thông kết nối với 04 xã đảo của huyện Duyên Hải.

- Tỉnh Trà Vinh phối hợp với Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu giải pháp để kết nối giao thông với 04 xã đảo này; trên cơ sở đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính đề xuất nguồn vốn đầu tư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

5. Về chủ trương đầu tư tuyến Quốc lộ 60 qua Trà Vinh:

Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh nghiên cứu quy mô, hướng tuyến đường từ cầu Đại Ngãi đến cầu Cổ Chiên theo tiêu chuẩn đường cao tốc để tạo thêm không gian phát triển của tỉnh Trà Vinh và kết nối đồng bộ với các tuyến cao tốc trong khu vực. Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính rà soát, cân đối kế hoạch vốn để đầu tư dự án khi đủ điều kiện. Trước mắt, Bộ Giao thông vận tải tăng cường duy tu, sửa chữa đoạn tuyến Quốc lộ 60 hiện hữu để đảm bảo an toàn giao thông.

6. Về nghiên cứu đầu tư Khu bến Duyên Hải - Định An thuộc Cảng biển Trà Vinh: Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh rà soát, nghiên cứu, bổ sung vào Quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam 2021-2030, tầm nhìn 2050 đối với khu bến Duyên Hải - Định An (thuộc Cảng biển Trà Vinh) để có thể tiếp nhận cỡ tàu trên 50.000 tấn phục vụ trực tiếp Khu Kinh tế Định An và kêu gọi đầu tư theo phương thức hợp tác công tư để triển khai thực hiện.

7. Về hỗ trợ một phần kinh phí trích từ nguồn thu xuất nhập khẩu trên địa bàn Tỉnh để đầu tư dự án Hồ nước ngọt trên sông Láng Thè:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh thực hiện quản lý, sử dụng nguồn thu xuất nhập khẩu trên địa bàn theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan nghiên cứu, sớm đề xuất nguồn vốn hỗ trợ Tỉnh thực hiện Dự án Hồ nước ngọt trên sông Láng Thè, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

8. Về việc đầu tư Khu Kinh tế Định An:

Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh chủ động cân đối, ưu tiên bố trí vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng Khu Kinh tế Định An.

9. Về việc khai thác điện gió để phục vụ cho sản xuất của nhà máy Hydrogen (xanh) và đề nghị nhà đầu tư được khai thác năng lượng tái tạo hợp đồng bán điện trực tiếp cho các nhà máy sản xuất công nghiệp (không qua điện lưới quốc gia):

Giao Bộ Công Thương nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh để triển khai thực hiện theo thẩm quyền; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

10. Bộ Công Thương chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam vận hành khai thác tối đa công suất hoạt động của 03 nhà máy nhiệt điện thuộc Trung tâm Nhiệt điện Duyên Hải bảo đảm hiệu quả.

Bộ Công Thương rà soát các quy định hiện hành về vận hành hệ thống điện quốc gia và vận hành thị trường điện lực để khai thác hiệu quả, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh các nguồn điện trong hệ thống điện quốc gia, bảo đảm cung ứng điện, an ninh năng lượng, tránh lãng phí nguồn lực và phải có hiệu quả tốt nhất.

11. Về đề xuất dự án mua bán điện từ Trà Vinh đi Singapore:

Yêu cầu các Bộ: Quốc phòng, Công an, Kế hoạch và Đầu tư, Ngoại giao, Tư pháp, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam khẩn trương có ý kiến tham gia trước ngày 12 tháng 11 năm 2023 đối với các đề xuất của Bộ Công Thương tại văn bản số 6412/BCT-ĐL ngày 18 tháng 9 năm 2023 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo.

12. Giao Văn phòng Chính phủ thường xuyên rà soát, kiểm tra, đôn đốc, thúc đẩy việc thực hiện và phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện định kỳ (quý, năm).

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Công Thương, Xây dựng, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Trà Vinh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý/Thư ký TTgCP, các Vụ: KTTH, CN, NN, QHQT, TKBT, TH, KGVX; Công TTĐTCTP,
- Lưu: VT, QHĐP (3b). ThTùng

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp